TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phc**

Bản án số: 07 /2023/HS-ST
Ngày 12/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Phạm Văn Ng**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/8/1978. Nơi sinh: Xã Ng Th, huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Bc Tr, xã Ng Th, huyệnNg S, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Phạm Văn Th (Đã chết) ; Con bà: Mai Thị L, Sinh năm 1953; Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con đầu trong gia đình.Vợ: Mai Thị S; Sinh năm 1981. (Đã ly hôn). Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Văn Ng không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Mai Thị T, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Bc Tr, xã Ng Th, huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra và Quyết định đề nghị truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-CSĐT ngày 23/3/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng S xác định được như sau: Phạm Văn Ng, sinh ngày 05/8/1978, hiện đang sinh sống một mình tại thôn Bc Tr, xã Ng Th, huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa. Khoảng 18^h30" ngày 15/02/2023, sau khi đi làm về đến nhà, Phạm Văn Ng tiến hành dọn dẹp, tắm rửa và nấu cơm ăn. Đến khoảng gần 20^h00", do tối muộn không mua được rau nấu canh nên Ng đã nảy sinh ý định trèo qua tường rào sang nhà bà Phiếu (là hàng xóm ở

phía sau nhà Phạm Văn Ng) để bẻ mấy cây mùng về nấu ăn cho tiện (bà Phiếu hiện đang sinh sống cùng với con trai là anh Phạm Văn Ph và con dâu là chị Mai Thị T).

Sau đó, Ng trèo qua tường rào nhà mình qua vườn nhà ông Phạm Văn Mại (tên gọi khác là Mậm). Từ vườn nhà ông Mại, Ng tiếp tục trèo qua tường rào sang vườn rau nhà bà Phiếu. Đám cây mùng ở Ngy sát tường nhà bà Phiếu giáp với nhà ông Mại. Trong lúc bẻ cây mùng, Ng quan sát thấy nhà chị T và nhà bà Phiếu đang tắt điện, đóng cửa. Nghĩ mọi người trong nhà đều đã đi ngủ nên Ng nảy sinh ý định đi xung quanh xem có tài sản gì không để trộm cắp. Để thực hiện ý định của mình, Ng liền đi bộ vào trong khu vực trước sân nhà bà Phiếu để quan sát. Khi đi qua khu vực bếp, Ng nhìn thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 36G1 - 124.21 (là tài sản của chị Mai Thị T) đang dựng ở hiên phía trước, chìa khóa xe đang cắm sẵn ở ổ khóa. Thấy không có ai trông coi, Ng lén lút tiến lại gần, gạt chân chống rồi từ từ dắt chiếc xe máy ra ngoài. Do cửa cổng nhà bà Phiếu lúc này không khóa nên Ng dắt chiếc xe máy ra khỏi cổng mấy chục mét thì dừng lại, ngồi lên xe nổ máy điều khiển đi thẳng về nhà mình để cất giấu. Sau đó, Ng tiếp tục nấu cơm ăn và đi ngủ như bình thường.

Sáng ngày 16/02/2023, sau khi ngủ dậy, phát hiện tài sản của mình đã bị kẻ gian trộm cắp, chị Mai Thị T đã đến trụ sở Công an xã Ng Th để trình báo sự việc. Đến khoảng 14^{h}20" ngày 16/02/2023, nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, lo sợ bị phát hiện, Phạm Văn Ng đã tự nguyện mang chiếc xe trộm cắp được nêu trên đến trụ sở Công an xã Ng Th để tự thú và Th khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 17/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng S đã thực hiện quy trình định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, mang BKS: 36G1 - 124.21 nêu trên. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 22/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ng S kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô Honda Vision, màu đỏ, số khung: 412531, số máy: 0492674, BKS: 36G1 - 124.21, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 15/02/2023 là 7.200.000^{đ} (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Sau khi tiến hành quy trình định giá tài sản và xác minh nguồn gốc, chủ sở hữu phương tiện xong, ngày 09/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng S đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 36G1 - 124.21 cho gia đình chị Mai Thị T. Chị T đã trực tiếp nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 12/CT-VKS - NS ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng S, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Phạm Văn Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn Ng từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương, xã Ng Th quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 09/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng S đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 36G1 - 124.21 cho chị Mai Thị T. Chị T đã trực tiếp nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm. Nên miễn xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Quyết định đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo và giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Ng S nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ng S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 20^{h}00’ ngày 15/02/2023 Phạm Văn Ng đã lén lút đột nhập vào nhà chị Mai Thị T, sinh năm 1983, trú tại thôn Bc Tr, xã Ng Th, huyện Ng S, để trộm cắp, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 36G1- 124.21 của chị T, có trị giá là 7.200.000đ.

Như vậy, Quyết định truy tố số 12/CT-VKSNS ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng S truy tố bị cáo Phạm Văn Ng về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, làm xáo trộn sự ổn định trong cộng đồng dân cư. Vì vậy cần phải xử lý đúng mức, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên bị cáo đã tự nguyện mang chiếc xe đã trộm cắp được đến cơ quan Công an để giao nộp và tự thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã Th khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trượng hợp ít nghiêm trọng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tu dưỡng rèn luyện bản thân trở Th người công dân tốt , sống có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 09/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng S đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 36G1 - 124.21 cho chị Mai Thị T. Chị T đã trực tiếp nhận lại tài sản, Quá trình điều tra cung như tại phiên tòa chị T không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm. Nên miễn xét.

[6] Án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-**Tuyên bố**: Bị cáo Phạm Văn Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

-**Xử phạt**: Bị cáo Phạm Văn Ng 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

**Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.(Năm 2019)*

" Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

-**Án phí**: Buộc bị cáo Phạm Văn Ng nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

-**Về quyền kháng cáo**: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Ng S;*
- *Cơ quan CSĐT CA huyện Ng S;*
- *Cơ quan THA HS huyện Ng S;*
- *Chi cục THADS huyện Ng S;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*